

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Tiên Du có nhu cầu thu thập báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức mua sắm vật tư trong khám và điều trị về răng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Tiên Du, Thôn Hoài Trung, Xã Liên Bảo, Tỉnh Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Văn Hưng, số điện thoại: 0943 541983.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế Tiên Du, Thôn Hoài Trung, Xã Liên Bảo, Tỉnh Bắc Ninh.

- Nhận qua email: ttyttiendu@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 00 phút ngày 24 tháng 7 năm 2025 đến trước 08 giờ 00 phút ngày 04 tháng 8 năm 2025 ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 8 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế yêu cầu thu thập báo giá.

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
1	Canxihydroxit	- Bột Calcium Hydroxide sát trùng dùng trong chữa trị ống tủy. - Đóng gói: Lọ $\geq 10g$	Lọ	2
2	Cây lèn 30 chiều dài 21	- Bộ cây lèn ngang đủ số. Chiều dài 21mm hoặc 25mm. Cán kim loại, đàn hồi và chịu lực. - Đóng gói: Vi ≥ 6 cái	Vi	1
3	Cây lèn 25 chiều dài 21	- Bộ cây lèn ngang đủ số. Chiều dài 21mm hoặc 25mm. Cán kim loại, đàn hồi và chịu lực. - Đóng gói: Vi ≥ 6 cái	Vi	1
4	Ceiviton	- Vật liệu trám răng, hàn răng tạm thời. - Đóng gói: $\geq 30g/lọ/hộp$	Hộp	30
5	Chất bôi trơn ống tủy EDTA	- Dung dịch hòa tan trong nước chứa EDTA 17% và carbamide peroxide 10% dùng để rửa ống tủy. - Đóng gói: Tuýp $\geq 3g$	Tub	1

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
6	Chổi cước đánh bóng	- Được sử dụng kèm với chất đánh bóng dùng để làm bóng mặt ngoài của răng.	Cái	10
7	CMC	- Sử dụng để chống viêm nhiễm, sát khuẩn trong trường hợp tủy thối. - Đóng gói: $\geq 10\text{ml/lọ/hộp}$	Lọ	1
8	Cốc đánh bóng răng đỏ	Bột nhão làm sạch răng sau khi lấy vôi răng.	Cái	10
9	Composite lỏng	- Với hệ thống màu sắc được tối ưu hóa nhằm tạo ra phục hồi thẩm mỹ ở cấp độ mới, Composite trám đa năng giúp dễ dàng tương thích với màu sắc răng tự nhiên để có kết quả cuối cùng thẩm mỹ nhất. - Đóng gói: Tuýp $\geq 2\text{g}$	Tub	5
10	Composite đặc	- Thành phần: với hạt độn microhydrid cho đa mục đích sử dụng, cải thiện hệ thống nhựa resin, giúp thao tác sử dụng dễ dàng hơn. - Đóng gói: Tuýp $\geq 4\text{ g}$	Tub	5
11	Cortisomol SP	- Trám bít ống tủy dùng trong nha khoa. - Đóng gói: Lọ $\geq 23\text{g}$	Lọ	3
12	CPC	- Dung dịch làm sạch và khử trùng ống tủy, có thành phần Champhorated parachlorophenol. - Đóng gói: Lọ $\geq 15\text{ml}$	Lọ	2
13	Cục Cắn chống mỏi răng	Dùng trong điều trị nha khoa	Cái	1
14	Đĩa đánh bóng composít	- Đầu đánh bóng răng,: Hình dạng nụ, đĩa, ly	Cái	10
15	Fuji 7	- Là loại vật liệu Glass Ionomer phóng thích flouride mạnh được phát triển để bảo vệ những bề mặt có nguy cơ sâu răng cao. - Hộp: 15g+8ml	Hộp	2
16	Fuji 9 to 15g/hộp	- Tăng cường phóng thích Fluoride, vật liệu trám glass ionomer cản quang dành cho răng. - Hộp: 15g+8ml	Hộp	15
17	Keo nha khoa Bonding	- Thành phần gồm: Phosphate Ester, Carboxylic acid Ester. - Đóng gói: Hộp 1 lọ 5ml	Lọ	2
18	Mũi Khoan Trụ to	Mũi khoan kim cương, hình trụ tròn đầu tròn.	Mũi	30

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
19	Mũi Khoan Trụ nhỏ	Mũi khoan kim cương, hình trụ thuôn đầu tròn.	Mũi	30
20	Mũi Khoan Trụ thuôn	Mũi khoan kim cương, hình trụ thuôn	Mũi	20
21	Mũi khoan tròn to	Mũi khoan kim cương, hình tròn to	Mũi	35
22	Mũi khoan tròn nhỏ	Mũi khoan kim cương, hình tròn nhỏ	Mũi	20
23	Ốc tay khoan bấm	Sử dụng cho tay khoan dùng trong nha khoa	Cái	3
24	Guttapechar số 25	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
25	Guttapechar số 20	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
26	Guttapechar số 30	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
27	Guttapechar số 35	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
28	Guttapechar số 40	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
29	Guttapechar số 15	- Thành phần: 90% gutta percha tự nhiên. Không chứa Cadmium và chất phóng xạ. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
30	Côn giấy số 35	- Thành phần: Chemicalwood PULP - Đặc tính: Tiệt trùng bằng khử trùng Gamma. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
31	Côn giấy số 30	- Thành phần: Chemicalwood PULP - Đặc tính: Tiệt trùng bằng khử trùng Gamma. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5
32	Côn giấy số 25	- Thành phần: Chemicalwood PULP - Đặc tính: Tiệt trùng bằng khử trùng Gamma. - Đóng gói: Hộp $\geq$ 120 Cái	Hộp	5

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
33	Côn giấy số 40	- Thành phần: Chemicalwood PULP - Đặc tính: Tiết trùng bằng khử trùng Gamma. - Đóng gói: Hộp ≥ 120 Cái	Hộp	5
34	Lentulo chiều dài 21mm số 25	Chất liệu làm bằng Loại thép không gỉ. Tính mềm dẻo và độ chống gãy cao	Vi	10
35	Trâm gai lấy tủy trắng	- Chất liệu bằng thép không gỉ, dùng để lấy tủy răng, có các gai đàn hồi, cán cầm chắc chắn. - Đóng gói: Vi ≥ 12 Cái	Vi	10
36	Trâm gai lấy tủy xanh	- Chất liệu bằng thép không gỉ, dùng để lấy tủy răng, có các gai đàn hồi, cán cầm chắc chắn. - Đóng gói: Vi ≥ 12 Cái	Vi	10
37	MTA Cems	Vật liệu trám bít ống tủy trong điều trị nha khoa.	Hộp	1
38	Dao mổ số 11	Chất liệu thép không gỉ số 11	Hộp	3
39	Dao mổ số 15	Chất liệu thép không gỉ số 15	Hộp	3
40	Ống hút nước bột	- Ống hút nước bột dùng trong nha khoa, chất liệu nhựa PVC - Đóng gói: ≥ 100 cái/gói	Gói	5
41	Kim tiêm nha khoa	- Kim sắc nhọn nhờ sử dụng công nghệ cắt vát 2 lần. Cán kim dài dễ cầm khi chọc nhiều vùng ven khác nhau. Cỡ kim: 27Gx13/16. - Đóng gói Hộp 100 cái	Hộp	4
42	Nong chiều dài 21mm số 10	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 10 Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
43	Nong chiều dài 21mm số 15	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 15 Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
44	Nong chiều dài 21mm số 20	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 20 Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
45	Nong chiều dài 21mm số 25	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 25 Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
46	Nong chiều dài 21mm số 30	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 30; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
47	Nong chiều dài 21mm số 35	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 35; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
48	Nong chiều dài 21mm số 40	- Nong chiều dài 21mm các cỡ 40; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
49	Nong chiều dài 25mm số 10	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 10; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
50	Nong chiều dài 25mm số 15	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 15; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
51	Nong chiều dài 25mm số 20	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 20; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
52	Nong chiều dài 25mm số 25	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 25; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
53	Nong chiều dài 25mm số 30	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 30; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
54	Nong chiều dài 25mm số 35	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 35; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
55	Nong chiều dài 25mm số 40	- Nong chiều dài 25 mm các cỡ 40; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
56	Dũa chiều dài 21 mm số 10	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 10; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
57	Dũa chiều dài 21 mm số 15	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 15; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
58	Dũa chiều dài 21 mm số 20	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 20; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
59	Dũa chiều dài 21 mm số 25	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 25; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
60	Dũa chiều dài 21 mm số 30	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 30; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
61	Dũa chiều dài 21 mm số 35	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 35; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
62	Dũa chiều dài 21 mm số 40	- Dũa chiều dài 21mm/ cỡ 40; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
63	Dũa chiều dài 25 mm số 15	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 15; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
64	Dũa chiều dài 25 mm số 20	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 20; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
65	Dũa chiều dài 25 mm số 25	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 25; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
66	Dũa chiều dài 25 mm số 30	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 30; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
67	Dũa chiều dài 25 mm số 35	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 35; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
68	Dũa chiều dài 25 mm số 40	- Dũa chiều dài 25mm/ cỡ 40; Niken không gỉ - Hộp: ≥ 6 cái	Hộp	5
69	Mặt gương	Sử dụng trong điều trị răng	Cái	12
70	Tay khoan nhanh	Thông số kỹ thuật :Tốc độ: 320.000 – 450.000 vòng/phút.Kiểu nút: Chuck bấm.Tia phun: Tia đơn	Cái	1
71	Mũi khoan cắt xương	Mũi khoan chất liệu thép không gỉ	Cái	10
72	Cây nạo ngà nhỏ	Chất liệu thép không gỉ dùng trong nha khoa.	Chiếc	3
73	Kim rửa tủy nội nha	Sử dụng trong nha khoa	Chiếc	10
74	Eugenol	- Thành phần: Eugenol. Phản ứng với oxit kẽm,tạo thành xi măng tạm thời. - Đóng gói: Lọ ≥ 30 ml	Lọ	3
75	Mũi gate gliden	Chất liệu thép không gỉ dùng trong nha khoa.	Cái	12
76	Etching	- Thành phần: Nước cất, acid phosphoric, chất tạo màu, và các chất khác. Đóng gói: ≥ 5 ml/lọ/ Tuýp	Lọ	4

ST T	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mục đích sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng
77	Cán dao số 15	Cán dao mổ dùng trong phẫu thuật, được làm bằng thép không gỉ	Cái	1

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại Trung tâm Y tế Tiên Du, Thôn Hoài Trung, Xã Liên Bảo, Tỉnh Bắc Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: theo yêu cầu của Trung tâm Y tế Tiên Du trong 15 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng
- Thanh toán cho bên bán qua tài khoản của bên bán tại ngân hàng khi có đủ các chứng từ thanh toán theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT Trung tâm;
- Lưu VT, TCKT, KD.

GIÁM ĐỐC

Lê Việt An